

Đáng-báo trong Nác đá đáy áp tháng khá và cám-hán. Chám đát ngay nháng con ngái
manh-tâm mang "lòng Việt gian" trong chiác áo VK.



Hái nghá Việt Kiều tái Hà nái 2009

Cuác chián-tranh váa qua, nháu ngái iám táng đá kát thúc vào 30.4.1975 và bá đánh giá là
cuác nái-chián Nam Bác, mà Cáu Hián-Láng vát qua giáng sông Bán-Hái, trên Vĩ-tuyán 17 là
biáu-táng cho mát giai-đán xát-xa cáa lách-sá. Thát ra, cuác chián-tranh đá ván đá cá
tiáp-dián, nháng theo thá-trán khác và ý-ngháa cũng đá cá nhán-đánh lái đáng đán hán !

Sau 30.4.1975 Cáng-sán phái bày chán-táng là mát lá phá quyán tham ác láu-manh;
nên Ngái Quác-Gia giành đát đá cá chán-ngháa và tián-hánh cuác chián-tranh giái-pháng
Dân-tác háu cá đái-u-kián đáa đát-nác đán phán thánh, nhán-dân đá cá tá do. Trán quyát đáu
náy, ngái Quác-Gia đáng tháng-thá, táng bá cá cháng-minh Cáng-sán Việt Nam là tái-phám
nhán-loái, là tái-đá Dân-tác. Nháng báng nhián hàng-ngá chúng ta cá hián-táng giao-đáng,
đách biát tránh né, thoát hiám. Thái ra, chúng ta đáng bá mát loái "nái thù" rát nguy-hiám mà mái
ngái iá tháng gái báng tên nghe khá hián lánh "Việt-kiáu" !.

Tát-cá nháng ngái Việt Nam (VN), náu không là bán cá quyán thá sáng hoan-lác trên
nái tháng-hán Dân-tác, và náu cá đái-u-kián đáu phái đánh lòng cháp-nhán gian-nan,
nghát-ngáã, nguy-hiám, đau nhác đá đáo thoát ra đi. Sáng nác đái-dáng, ráng sáu, hái tác,
thá-phá không cán ngán đá cá ý chí. Há đáo thoát khái Cáng-sán đá iá nháu hán-thác nhá
vát biên, vát bián, con lai, báo-lánh đán tá, cáu tù nhán (H.O), Cáu nhán-vián Chán-phá
Hoa-Ká (U.11), thuyán-nhán hái háng (ROVR); đáo tá khi xuát ngoái nhá cáng-tác, biáu-dián
nghá-thuát, thi đáu, cáng-nhán trong cháng-trán"xuát-kháu lao-đáng"; ngay cá nháng
du-hác-sinh hay du-lách... v.v...phán đáng trong thám tâm há cũng má cá cho toàn dân Việt
Nam thoát khái ách nán Cáng-sán.

Đái vái Việt-cáng (VC), nháng ngái hái đá đái-u-kián đá cá tái đánh-cá nác ngoái khi trá vá
Việt Nam đáu bá xáp vào loái ngái cá danh xáng là "Việt-Kiáu" (VK).

Náu láy 30.4.1975 làm thái-điám, thì trác đó đã có nhiáu đát ngái Viát Nam đán sinh sáng tái nhiáu nác khác vái nhiáu lý-do:

A.- Tá-nán do bá bác hái:

I/ Thái nhà Lý có hai đát ra đi cáa hai Thân Váng nhà Lý và cùng trôi giát vào nác Cao-Ly (hay còn gái là Triáu-Tiên hoác Đái-Hàn):

1/-Đái-Đác Kián-Hái-Váng Lý Dáng-Côn cùng chián thuyán binh-sĩ thuác quyán, gia-nhân và gia-thuác ra đi vì sá bá phía bà Chiêu-Hiáu Thái-Háu và Cám-Thánh Hoàng-Háu giát chát trong âm máu tranh đát ngai vàng cho Hoàng-tá Thiên-Tá (Tác vua Lý-Thán-Tôn).

2/-Các Đá-Đác Kián-Bình-Váng Lý-Long-Táng, Bình-Hái-Công Lý-Quang-Bát cùng hám đái dái quyán và khoáng 6.000 ngái vì tránh háa diát tác cáa Thái-Sá Trán-Thá-Đá trong máu-đá tiám-đát Váng quyán nhà Lý cho nhà Trán.

II/ Thái nhà Nguyán cũng có nhiáu đát vái nhiáu lý-do, đã sá cáng tái Bangkok Thái-Lan:

1/ -Nhóm cùng bôn táu theo Nguyán-Ánh (tác vua Gia-Long), vào cuái Thá-ká thá 18.

2/ -Nhóm theo Thiên-chúa-giáo lánh-nán sát đáo dái thái Minh-Máng, Thiáu-Trá (1820 –1847).

3/ -Nhóm thuác há cáa Cá Phan-Đình-Phùng trán giác Pháp vào khoáng 1895.

4/ -Nhóm theo Cá Phan-Bái-Châu (1908 – 1909).

B.-Vá nháng lý-do khác:

Bä Thäc-dän Phäp läu-äng, äp buäc trong chäng-tränh mä dän, gia-nhäp Quän-äi Liän-hiäp Phäp, du-häc vä khäng trä vä hoäc xuät bän chiän-äu giänh chä-quyän cho Tä-Quäc. Phän äng läu-trä täi Phäp hay cäc Quäc gia thuäc Phäp, hoäc Trung-Hoa, Cao-Män. Ai-Lao. Ngoäi ra cän cä mät sä ät än-äc täi nhäng Quäc-Gia khäc vä nhäu läy-ä.

Träc khi ät näc räi väo tay Cäng-sän, nhäng ngäi cä nguän-gäc Viät Nam, äng sinh-säng ä näc ngoäi äc gäi lä Kiäu bäo ä phän-biät nhäng säc dän khäc träng trän län-äthä Viät Nam nhä än-äkiäu, Hoa-äkiäu, Phäp-äkiäu. Nän khi Cäng-sän gäi nhäng ngäi Viät Nam äng än-äc ä näc ngoäi lä VK ä häm chäa äy-änhäi nhäng ngäi näy khäng cän lä ngäi Viät Nam. Sä phän VK chäi-väi giäa ngäi Ngoäi Quäc vä ngäi Viät Nam täy theo täng träng-ähäp, nhäng bao-giä VK cäng bät-läi kä cä träng-ähäp so-sänh giäa VK vä nhäng ngäi thuäc cäc säc dän khäc cäng väo län-äthä Viät Nam trong cäng thäi-gian vä cäng cä läy-ä phäm phäp giäng nhäu.

C.- So-sänh giäa Viät-äkiäu vä ngoäi-äkiäu:

1/-Giäng nhäu: Tät cä mäi räng buäc vä phäp-läy, hän-ächänh, thuä khäa, kiäm-soät; nhäng quy än-ägät gäo vä giäa trä kim ngäch häi xuät. Täm läi khäng cä khäc biät vä phäng-diän kiäm-soät quän läy vä nhäng gäi thuäc vä kinh-tä, täi chänh.

2/-Khäc nhäu : Näu vä bät cä läy ägäi cä liän-quän än phäp-läy thäi ngoäi kiäu äc chi-phäi bäi luät-phäp vä thäi quen mä quäc-tä ä chän-nhän. Nhäng trong träng-ähäp näy thäi VK bä xem lä " Cäng-dän Viät Nam". Nähäi lä chäng thäng-bäo, hoäc xä phät täy theo äy chäng.

Chäa Quäc-gia näo cä chän-äsäch kä-thä vä ty-tiän väi Kiäu bäo cäa män nhäng y-quyän Cäng-sän Viät Nam. Däi mät chäng, VK lä thän-äphän nguy-häi cho sä tän täi chä-ä chäng, mäc äu VK cäng lä con bä säa giäp chäng häi säc, äng thäi VK cäng lä nhäng kä väng thän, nän VK bä VC xem nhä lä nhäng kä nä-lä däng ä khäng-cä vä tän-cäng cäc tä-chäc yäu näc chän chänh. Täm läi, Cäng-sän Viät Nam xem khän, xä-äng sai khiän VK nhäng läc näo cäng räp täm häm häi VK .

Khi nän kinh-tä kiät quä, Cäng-sän thä nhäi mä chän-äsäch chiäu-ä VK bäng nhäu hän-äthäc nhä : Gäi tiän, gäi quä, trä vä thäm thän-nhän, du-läch, häp-täc, äu tä läm än täi Viät Nam.

Có khá nhiäu träng-häp nhäng Ngäi Quäc-Gia chân-chính rät khä tâm khi phäi gäi tiän hay phäi vä Viät Nam vì tình-cäm, vì trách-nhiäm đäi väi thân-nhân, đäng-bào, đang lâm cänh thiên-tai, lao đao cä cäc, hay đäng đäi bä läng nhäc: xin đäc chia xä nhäng hoàn cänh cän có sä cäm-thông äy. Đäng thäi cũng xin chân-thành nghiêng mình cäm tä, ngäng-mänh nhäng anh-hùng trä läi quäe häng đäi điän träc chiän väi quân thù väi quyät tâm lät đä bäo-quyän Cäng-sän Viät Nam.

Đäi-täng câu chuyän hôm nay là nhäng VK trä vä trên tä-thä cäa kä “hänh-tiän “, loäi “áo gäm vä làng”, nhäng kä đi tìm hoan-läc trên näi đau thäng bät hänh cäa đäng-bào, đäng đäi, nhäng kä ích-kä manh tâm đäng-läa väi Cäng-sän bät chäp läng-tâm, làm chäm hoän ngày bäo quyän säp đä. Hãy nhìn läi VK đã läu läi däu vät gäi đäng-bào, đäng đäi trong näc:

D.-Viät-kiäu đã làm đäng-bào, đäng đäi trong näc thêm täi nhäc, cä cäu:

Mät Mä-kim có giá-trä täng-đäng khoäng trên 20.000 đäng VC nên VK tiêu xäi hoang-phäi làm änh-häng vät giá gia tăng trong khi tiän läng không gia tăng. Täm cách biät giäa ngäi có hay không có thân nhân hoäc thành-phän säng bám theo änh-häng VK dài ra và cao thêm. Đäng tiän äy cũng xô đäy nhäng häng ngäi näy väi VC gän nhau hän và tä dó, hình thành ra giai-cäp mäi gäi là liên-minh thäng-trä. Đäng tiän VK cũng là nguyên-nhân chä-yäu cäa các tä-nän häi-lä tham nhäng, mäi-dâm, träm cäp, cä bäc đän đän bät công áp bäc, và dĩ-nhiän nän-nhân vän là läng dân nghèo khó.

E..-Viät-kiäu giúp cho VC chäy täi vi-phäm nhân-quyän :

Dù vô tình, thiän cän hay có toan tính, VK tung nhäng thông-tin, nhäng hình änh phiän điän, biän hä cho Cäng-sän; làm lu mä chính-nghäa, làm hàng ngũ chäng Cäng bängänhän, bä trängäi. Đäi nhiäu hình-thäc nhä häp-täc, đäu tä, cä-vän, giao-läu “vän-häa, nghä-thuät”..., và dù khoäc chiäc áo “tình thäng, cäu-trä...” VK vän là läc-läng tiäp-säc häu-hiäu cho bän VC. Bäi vì chính bän VC mäi là kä đäc thä-häng còn nhäng ngäi cùng khä là đäi đa-sängäi dân Viät Nam nghèo đói, khän cùng chä đäc làm “vät nhân-danh”, thäm chí còn täi nghèo cä cäc hän, và bän VC càng phänh tàn ác hän. Thä nhäng chäa bao giä VK dám nhìn nhän sä äu-trä, hän nhät, phän-bäi, và bät nhân cäa hä.

Tùy thuäc vào nhäng gì VK có và nhäng gì VC cän mà bän chúng đäi thay sách läc. Sách läc

hay chính sách là chiän-thuät. Chiän-läc là : trän-lät là trä thù không bao giß thay đßi ! Hãy đi ngäc thäi-gian đß thêm län näa nhän-diän VC đßi thay vß cái gßi là chính-säch đßi vßi VK.

F.-Viết-Kieu là Phän-Quäc:

Cäng-sän xem nhäng ngäi vät biên, vät-biän trän chäy chúng là phän quäc, phän-đäng, phän bäi, là cän bã, là bän quen ăn bám, là vong bän, dĩ dĩäm, läi biäng v.v... không mät hình-dung-tä xäu xa nhä bän nào mà VC không dùng đß ám chä, mô tä nhäng ngäi näy, và dĩ-nhiên VC cũng có chính-säch trä thù. Näu không thoát đäc thì hä có thä bä bän chät, bä häm hiäp (näu là nä giäi), bä lao tù đäy äi, täi sän bä täch-thu. Bä gây muôn trùng khó khăn trong đßi säng nhä thân-nhän bä giam giä, bä đäi-u-tra, vß con, cha mä, anh chä em bä käm chä quän-lý, bä kä thä ... Và cuäi cùng chä có tiän và vàng mäi may ra nhäng áp-läc nhäng khe khäc đäc näi läng, nhäng cái täi Phän-Quäc vßn còn đó, chä cä-häi lên án và träng phät.

G.- Viết-Kieu là khúc ruät näi dài:

Khi nän kinh-tä trä-trä, täi sän Quäc gia bä VC đß khoét tham nhäng; läm than, thäng-hän vät tràn qua säc chäu đäng toàn dân, häi đß nhäng đäi-u-kiän làm cuäc bäo loän. VC liän nhä ra và cäi danh bän “Phän-Quäc” kia thành VK; räi hóa thân cho VK thành “Khúc ruät näi dài”. Sau thäi gian dä đät thä-ngiäm, VC thäy räng còn có thä khai-thäc tän-đäng phän bên trong cäa cái khúc ruät näi dài näy. Và tä đó, thäng täng đäng Mafia đß hình thành bä phän Kiäu-Vä (KV).Nhiäm-vä chä-yäu cäa KV là nghiän cäu tìm ra phäng cách gom góp ngoäi tä, khä-näng, trí-tuä cäa VK häu giä väng chiäc ghä quyän-läc, đß täi tham đäc phäng thêm. Bä-phän KV không nhäng chiêu đß VK vß thăm, làm cái gßi là tä thiän mà còn vß mua bán đßu tä, thäc hiän chäng-tränh giao läu làm nän täng cho bän tä-bän đß đi ra, bän phän-bäi đi vào. Chúng kät näp bän vong thân, bän bät läng räi tä-chäc nhäng bän näy thành läc-läng khuäy phá, täo häa mù làm mä đß chính-nghäa, làm nän lòng Ngäiäi tâm huyät.

Nhäng hänh-phäc không bao giß đßn vßi kä phän-bäi ! Không phäi đó là läi rän đe mà còn là kinh-ngiäm, không nhäng ä tình träng mà còn ä nhän-cách. Thät vßy, ngäi Viät Nam đß nh-cä näc ngoài tuy vì nhiäu lý-do nhäng läi cùng mät nguyên-nhän là kinh-täm Cäng-sän, hä cũng là chäng-nhän xác nhän bän ngäy-quyän Cäng-sän Viät Nam là quân vô läi, bät-nhän, bäc-ác không đáng đß đäc gßi là NGäiäi näa. Häu hät, träc khi ra đi VK đßu ít nhiäu äp ä :

Mät cäm : Cäng-sän phäi đä

Mät hoài bão: Nhân-dân Việt Nam đäc säng đäng väi giá-trä con NGäI.

Thoát đäc xiäng ách Cäng-sän, hä sä thay mät đäng bào, đäng đäi còn läm than cä cäc, còn bä käm käp đä tä cáo täi ác Cäng-sän Việt Nam träc läng-tâm nhân-loäi. äc-mä và ý-chä cäa hä thät đáng yêu và đáng kính. Hä đä làm räng đäng läng-tâm loài ngäï, và Nhân-loäi cũng đä nghiêng mình cäm phäc nhäng Ngäï Tä-Nän Cäng-Sän Việt Nam hä đä täng đäc:”thä giäi ngäng-mä nhä nhäng anh-hùng”.

Nhäng räi vì mät sä trong nhäng ngäï Tä-nän Cäng-sän Việt Nam năm xäa äy đä nhän tâm trä giáo chém anh em cùng chung chí-häng, hä phän-bäi ngay cä äc mä ban đäu cäa chính hä. Và chäc chän räng hä sä nhän läi häu quä tä chính nhäng ngäï täng là đäng cänh, cũng täng là đäng-tâm, đäng-bào, đäng đäi và cũng chính ngay tä kä hä đäng qäy gäi cúỉ đäu. Sä phän-bäi đä có häu-quä xäy ra. Täng-quan giäa häu-quä và nguyên-nhân là tä-lä thuän.

H.- Loäi VK áo gäm vä làng :

Mang tâm đäa cäa kä hänh-tän nên chúng läy sä đäu xót, thäng hän sä phän bä bàng kém may män, hay sä mä äc cäa nhäng ngäï vät väng nghèo khä đä tä män, đä huänh-hoang, kiäu cäng và thích thú. Chúng bät chäp đäo lý täi thiäu đä thäa män hoan-läc đäc väng, chúng thú tính ngay cä nhäng trä vä thành niên (läm khi là con em cäa thân nhân, bè bän, đäng đäi năm xäa). Thä nhäng chúng cũng rät hän hä väi bän cán-bä Cäng-sän đä an toàn. Chính bän VK näy, phän đäng đä cung-cäp tin-täc, vu khäng ngäï Việt häi-ngoäi cho VC, biän-hä và đäng-läa sä tham bäo cäa VC väi nhân-dân trong näc. Khi trä läi näi đänh-cä, chúng rä tai tuyên-truyän, nghe ngäng đä báo cáo. Bän VK vô läi näy tình-nguyän làm nô bäc không công, làm con chó giä nhà và đánh cäp tài sän cäa ngäï khác, có khi VK cäng näp hoäc häang sä träc quyän läc mà cúỉ đäu phä phäc träc mũi giày Cäng-sän hoäc a täng väi cäng sän trong nhäng mäu-đä bät chính. Thäi gian qua, mät sä trong bän näy đä bä VC cäp đät tài sän qua dần đäng hoät cänh tại nän läu thông, du đäng xä häi đän; có tên bä thanh-toán bäi ghen täng.

K.-Việt-Kiäu nhân-danh tình thäng:

`Tình thäng và lòng nhân-ái, Quê-häng và Tä-quäc luôn trên đäu mỗi chät läi bän VC, VK. Kä läu-mạnh tàn bäo thäng che giäu chân-täng bäng mäng. Nên nän nhân thiên tai, ngäi nghèo khä tät nguyän, nhäng đäng đäi ngày xäa oanh liät nay gäy cänh bät hänh läi bän VC liên minh väi VK bät läng kinh-doanh. Läy tình thäng làm bình phong. Näu bä väch mät, chúng sä län trän väi täm thä bài khäu hiäu không cäm vän tình thäng (nói theo ngôn ngä cäa Nhät-Tiän). Có ngäi còn tính đän cä chuyän xây nhà, xây träng häc, đào giäng, trä tiän läng cho cô thäy giáo, mä träng däy nghä, xóa đói giäm nghèo v..v...(nhä cäa Nguyän xuân Bäo hay cäa Vũ thành An - nghe đän đây Cäng-sän väa ngäc-nhiên väa mäng!)

Đây là trách-nhiäm cäa ngäy-quyän Cäng-sän, toàn dân Viät Nam trong và ngoài näc có nghĩa-vä bät buäc chúng phäi trä läi quyän säng, quyän làm Ngäi i cho Dân Viät. Täi sao kinh-tä Quäc-doanh bao giä cũng ghi nhän thua và ngân-säch Quäc-gia phäi bù lä nhäng chúng không cho giäi tä ? Bäi vì, toàn-bä các công-ty Quäc-doanh phäi đäi thä cho cá-nhân và toàn gia-đình cäa non 500 äy-viän trung-äng đäng väa häng bäng läc suät đäi, väa có tiän gäi ä ngoäi quäc đä thä thân khi có biän đäng, väa phäi chi cäp cho khoäng 2.000 du häc sinh là con cháu bän cán-bä. Theo sä tiät-lä cäa "Täng công-ty Xuät khäu häi sän Miän Nam Seaprodex" (đän-vä träc tiäp chi trä mäi chi-phäi cho Mai-chäThä, và tên Đäi-tä quän-gia cäa y, cho Vũ-đänh-Liäu và mät sä quan chäc đä khác) thì cä 4 thäng 1 du häc sinh (loäi đä cä du häc do lý läch) phäi đäng cho träng häc (College hay University) khoäng 1.500 USD häc phí, tiän chi tiêu (ăn ä, xe cä, bäo-hiäm...) 1.500 USD näa. Nhä thä, cä mäi 4 thäng, chä riêng cho con cháu bän cán-bä đang du häc thì toàn dân Viät Nam phäi móc ra khoäng 6 triäu USD. Có biät näi niäm näy không häi phäng bät läng

J.-Viät-Kiäu văn hóa, văn-nghä :

Loäi VK näy trä vä khäm näm bä đä xin áo cäm (nhä Häng Lan, Hoài Linh, Lä Thu, Chí Tài, Chä Linh, Phäng Mai, Ý Lan...).Nhäng áo cäm không đä cho nô bäc, có đâu cho lä phän träc. Bän näy bä läa, chäa vä thì háo-häc, lúc vä bä khó khăn và trä ra bä chä bai là häng säc tàn phai, là rä tiän, là phän giáo đäc, là phi nghä thuät (xem Thäi-luän sä ra ngày 12 và 19/8/2000) và đäng-nhiên loäi VK näy không tránh khäi bä Ngäi i Viät Tä-nän vän là nhäng khách hàng đang nuôi säng hä trách cä hoäc täy chay .

Chäa vä, cä täng mình ngon
Vä räi cúi mät nhä con chóhän

Hay

Ngäm đäy mät miäng bän nhä
Nhä ra e thän, nuät väo thäi tha
Việt kiều vä näc hát ca,
Thân con chó ghä lê la gäm bàn.

äc mong các ca-sĩ, các trung-tâm băng nhäc không đäm lên näi đầu cäa đäng bào dù nhìn väi
chiäu häng nào.

k.-Việt-Kiäu vä häp tác kinh-doanh:

Bän näy là nhäng tên thäng lái vô läng-tâm, chúng biät đäng-bào, đäng đäi nghèo khó, cän
tiän, phäi nhän näi, chäu đäng, nên chúng móc ngoäc väi bän cäng quyän chän ép bóc lät hà
hiäp đäng-bào. Nhäng vä làm sä nhäc công-nhân Việt Nam nhä bät quä, đánh giäy lên đäu,
phät trä läng.....nhäng chä VK näy có thái-đä gì không ? Thäa không, rät rõ ràng là không !

Đäi mät bän VC thì VK phäi là vät hy-sinh: Đä bäo-vä mạnh mäi làm ăn, đä tä thái-đä
quyät-liät väi nhau khi näi-vä bä phänchäu, đä giä bí mät läu mạnh thäng träng, läp täc
Mafia VC xä tä VK đä bät đäu mäi nhä vä bà VK Nguyän Thä Hiäp pä Canada, hay vä täng väo
tù đä trän lät nhä VK Trän-vänh-Bänh pä Hòa-Län väi sä vän bä täc đät lên täi 20 hoäc 30
triäu Mä-kim; và VK Läu-häng-Sän täc Sonny Läu 55 tuäi trú täi vùng Little Sài-Gän Nam
California, Hoa-kä đäng bä “räc räi” vì mang sä tiän 25 triäu đô-la vä làm ăn và đäng quä läy
khän cäu đäc bä cäa cäu läy thân !

Thäc täng näi dân trong näc quá bi thäng khän cùng. Đäng-bào cäm hän Việt-kiäu đä đäng
vai Việt-gian, đäng läa väi Việt-cäng, gieo bao đau thäng tan tác thäm-nän, nên trong näc có
câu ca-dao mäi nhä sau:

Việt-Gian, Việt Cäng, Việt-Kiäu,
Ba thäng Việt täy, tiêu-đäu Việt Nam.

Hay :

Việt-gian, Việt-cäng, Việt-kiäu,
Ba thäng Việt äy, đem bêu thäng nào ?
Việt-kiäu, Việt-cäng, Việt-gian
Ba thäng giäc äy, thäng nào cũng bêu !

Đächäm đät câu chuyän trao đäi häm nay, tôi xin lä cä trình bài phóng-sä cäa ký giä Xuân Mai báo äp phê sä 4 täi Paris :

Ông Nguyän Minh Tuyän, 59 tuäi, đänh-cä täi Phäp năm 1980 väi lá đän có läi lä chän thành thäng-thät nhä sau : "Näu tôi ä läi, nhäa cäm quyän CSVN sä bät giam, đänh đäp và bä tù tôi không có ngày ra. Vì lý-do nhän-đäo, tôi trän-träng thänh-cäu näng Phäp vui lòng chäp-thuän cho tôi đäng cä tä-nän chän-trä, säng täm dung trên mänh đät tä-do näy, và tôi chä trä vä xä cũ, khi nào Quê-häng tôi không còn duy trì chä-đä Cäng-sän". Nhäng ông Tuyän đã phän-bäi tä-cäch tä-nän cäa ông liên-täc tä năm 1995 đän Tät Canh-Thän 2.000 täi 7 län (Chôn bà näi 3 län, 2 län chôn bä và 2 län chôn mä mà không hä xin phép OFPRA (Office Francais de Protection des Réfugiés et Aptrides – Cä-quan bäo-vä nhäng ngäng i tä-nän và vô Tä-quäc täi Phäp) hoäc giäy Sauf-Conduit (hä-chiäu đäc-biät) cäa Cänh-sät đäa phäng. Ngày 26.7.2000 ông Tuyän và 544 ngäng i Việt khác đäng cä OFPRA gäi thä thông-bäo rút läi thä tä-nän väi lý-do : "Ông tä-ý trä vä xä cũ, khi chä-đä đäc-täi Cäng-sän chäa chäm đät, nhäng không häi ý-kiän hoäc thông-bäo cho cä-quan chúng tôi biät, đä bäo-vä sinh mäng cho ông, täc là ông đã tä bä quyän tä-nän chän-trä, không cän đän sä che chä cäa chúng tôi näa. Chiäu theo đäi u lä khoän A-2 cäa Hiäp-đänh Genève ngày 28.7.1951, chúng tôi thu häi läi thä tä-nän. Đäng thäi cũng trän lên Cao-äy Tä-Nän Liän-Hiäp-Quäc, kä tä häm nay, OFPRA không còn chäu trách-nhiäm väi ông, vä tình-träng cä-trä, xin viäc làm, häng trä-cäp xã-häi, theo đän tä-nän chän-trä". Đäng cä biät tä năm 1988 đän thäng 7 năm 2000, täng sä ngäng i Việt läm vào tình-träng täng-tä là 22.417 ngäng i. Theo läi ông M.Motu thì ngäng i tä-nän có quyän trä vä xä cũ trong träng-häp đäc-biät nhä con cái, cha mä, anh chä em ruät bä bänh näng, đäng häp häi, chät ; trong các träng häp đó ngäng i tä-nän có thä đän Préfecture sä täi xin cäp Sauf-Conduit. Sä phäm luät näu đän tòa Đäi-sä VC xin visa träc khi có hä-chiäu đäc-biät. Tên träng-phäng cäp chiäu-khän VC rät đäu cán khi giäi-thäch vän-đä näy : "nhäa näc Việt Nam rät có thiän-chä trong vän đä hàng thäng cung cäp danh-säch ghi nhän tät-cä ngäng i Việt Nam mang Titre de Voyage (thä thông-hänh) lên sä-quän xin nhäp cänh cho Préfecture biät đä Préfecture thông bäo läi cho OFPRA. Chúng tôi häp tác viäc äy väi chän-phä Phäp là nhäm mäc-đäch chäng-minh cho đä luän Quäc-tä thäy räng, bän Việt-kiäu näy läu läo, chäy qua đäy vì lý-do kinh-tä, kiäm viäc làm, chä không phäi vì nhäa näc chúng tôi đän áp, bät bä, tra tän, giam cäm, chà đäp nhän-quyän nhä bän hä đã täng vu-khäng". Và mät giäi chäc cao cäp trong bä Ngoäi-giao Phäp mänh-mä phän-đäi :

- Chính-phä Pháp không bao giä häi ngäi vät i nhä thä. Chính-phä VC tä lâu, qua các trào Võ-vän-Sung, Mai-Vän-Bä, Tränh-ngäc-Thäí, Nguyän-chiän-Thäng và Nguyän-mänh-Däng đã xem ngäi Việt Nam là thành-phän cäc-kä phän-đäng, cän phäi triät-hä, khéo-läo áp-däng chính-säch gäy ôäng đäp läng ôäng” .

- Dä däi trong viäc cäp chiäu khän cho ngäi Việt tä-nän vä thăm nhäa, dù thäa biät räng, hä không có quyän. Đây là cách thäc giúp ngäi tä-nän phäm pháp, đä mät ngày kia hä sä bä OFPRA rút thä ty-nän.

- Sau khi cäp chiäu khän bäa- bäi, tòa đäi-sä läi ra thông-cáo cho Bä Näi-Vä Pháp biät rõ tên tuäi täng ngäi xin cäp visa vä Việt Nam .

- Mät khi bä rút thä ty-nän, hä bä mät luôn thä thäng-trú (Carte de séjour). Muän xin viäc làm phäi có thä Lao-đäng (Carte de travail). Näu muän cä-ngä trên 3 năm phäi trình Passport cäa CSVN. Nhä thä ngäi tä-nän đäng đäc säng Tä-do, bäng trä thành công-dân VC, đät mình đäi sä kiäm-soät cäa CSVN cho đän män kiäp.

- Chính-phä CSVN cũng phäi hiäu räng, tán trä, hoäc giúp đä ngäi phäm pháp, cũng phäm täi đäng-läa. Cäp visa cho ngäi tä-nän täc là cä ý phäm luät bang giao giäa hai näc. Chúng tôi nghĩ, đã đän lúc nên đät läi vän-đä näy väi chính-phä CSVN”.

Đäng-bào trong Näc đã đäy äp thäng khä và cäm-hän. Chäm đät ngay nhäng con ngäi manh-tâm mang "läng Việt gian" trong chiäc áo VK. Nhäng hình änh nêu trên chäc cũng đä thäc tänh läng tâm mät sä ngäi, näu có và còn.muän trä thành VIäT KIäU.